

Số: 03/2022/QĐST-DS

TB, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Xét thấy: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu khởi kiện độc lập trong vụ án là bà Nguyễn C có đơn rút yêu cầu khởi kiện độc lập là tự nguyện và không trái với quy định pháp luật; Nguyên đơn bà L; bị đơn ông T, bà K không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác là ông T1 và ông M không có yêu cầu độc lập; ông T2 là đại diện theo uỷ quyền của ông H thống nhất và không có ý kiến đối với việc rút yêu cầu khởi kiện độc lập của bà C. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện TB xét đình chỉ yêu cầu khởi kiện độc lập của bà Nguyễn C là đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần L**, sinh năm 1962

Trú tại: Số X đường H1 phường A, quận N, thành phố CT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L: Luật sư **Nguyễn K1**- Thuộc Văn phòng Luật sư A thuộc đoàn luật sư tỉnh VL.

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh VL.

Bị đơn: 1. Ông **Phạm T**, sinh năm 1940

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Phạm T1**, sinh năm 1982

2. Bà **Nguyễn K**, sinh năm 1940

Cùng địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Huỳnh H**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số X, tổ Y, khu vực Z, đường P, phường A, quận B, thành phố CT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh T2**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Số X, ấp P1, thị trấn D, huyện C, tỉnh HG.

2. Ông **Phạm T1** sinh năm 1982

3. Ông **Nguyễn M**, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL

4. Bà **Nguyễn C**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số X, tổ số Y, khóm Z, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phạm T có ông T1 là đại diện theo ủy quyền và bà Nguyễn K, ông Phạm T1 đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Huỳnh H và bà Trần L. Đồng ý giao cho bà L và ông H phần đất tại thửa 297-2 và 297-3 (110-1 và 110-2), tờ bản đồ số 14(4), diện tích 3.949.4m² tại các mốc số: 1,2,3,4,5,6,1 đất tọa lạc tại ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL theo như kết quả thẩm định tại chỗ ngày 23/4/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện TB và Phòng tài nguyên và môi trường huyện TB đã cung cấp cho Tòa án. Các bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo quy định. *(Có trích đo bản đồ địa chính khu đất kèm theo)*

2.2 Ông Phạm T có ông T1 là đại diện theo ủy quyền và bà Nguyễn K, ông Phạm T1 và bà Trần L yêu cầu Tòa án ghi nhận việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất phần đất thửa 297 còn lại cho bà Trần L. Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông T, bà K, ông T1 với bà L là giao cho bà L phần đất có số thửa 297-1 (113), tờ bản đồ số 14(4), diện tích 1.102,4m² tại các mốc số: 1,2,3,4,1 đất tọa lạc tại ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL theo như kết quả thẩm định tại chỗ ngày 07/12/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện TB và Phòng tài nguyên và môi trường huyện TB đã cung cấp cho Tòa án. Các bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo quy định. *(Có trích đo bản đồ địa chính khu đất kèm theo)*

2.3 Bà Trần L và ông Huỳnh H có ông Huỳnh T2 là đại diện theo ủy quyền thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bà Trần L đồng ý giao cho ông Huỳnh H phần đất thửa 297-3 (110-2), tờ bản đồ số 14(4), diện tích 1.982,4m² tại các mốc số: A,B,5,4,A đất tọa lạc tại ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL. *(Có trích đo bản đồ địa chính khu đất kèm theo)*

- Ông Huỳnh H có ông Huỳnh T1 là đại diện theo ủy quyền đồng ý giao cho bà Trần L phần đất thửa 297-2 (110-1), tờ bản đồ số 14(4), diện tích

1.967,0m² tại các mốc số: 1,2,A,B,1 đất tọa lạc tại ấp M1, xã M2, huyện TB, tỉnh VL.(Có trích đo bản đồ địa chính khu đất kèm theo).

Các bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo quy định.

2.4 Về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Chi phí đã thực hiện là 10.000.000 đồng, các đương sự thống nhất như sau:

- Ông Huỳnh H có ông Huỳnh T1 là đại diện theo ủy quyền tự nguyện chịu 5.000.000 đồng. Ông H phải nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TB để hoàn trả lại cho bà L.

- Bà Trần L tự nguyện chịu phần chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 5.000.000 đồng. (Đã nộp xong)

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện độc lập về số tiền cổ đất 120.000.000 đồng của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn C đối với ông Huỳnh H và bà Trần L.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: bà Nguyễn C có quyền khởi kiện lại vụ án nếu có tranh chấp theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo biên bản thẩm định tại chỗ và định giá tài sản thì các bên thống nhất giá đất tại thời điểm hiện tại theo giá nhà nước quy định là 60.000 đồng/m².

Phần đất bà L được hưởng có tổng diện tích là 1.967,0m² x 60.000 đồng = 118.020.000 đồng x 2,5% = 2.950.500 đồng. Bà L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm trên giá trị tài sản mình được nhận bằng 2.950.500 đồng và tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm thay cho ông T và bà K phần án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm việc ghi nhận thỏa thuận đối với việc tự nguyện giao phần đất thửa 297 (297-1) của ông T, bà K, ông T1 cho bà L là 300.000 đồng. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà L phải nộp bằng 3.550.500 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.815.000 đồng theo biên lai thu số 0011731 ngày 18/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB nên còn phải nộp thêm số tiền 1.735.500 đồng.

Phần đất ông H được hưởng có tổng diện tích là 1.982,4m² x 60.000 đồng = 118.944.000 đồng x 2,5% = 2.973.600 đồng. Ông H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm trên giá trị tài sản mình được nhận bằng 2.973.600 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.962.050 đồng theo biên lai thu số

0010909 ngày 10/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB nên còn phải nộp thêm số tiền 11.550 đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Riêng đối với phần đình chỉ vụ án đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh VL có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Kim Liên